

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2024/HS-PT

Ngày: 16/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Phước Hiệu;

Ông Nguyễn Văn Thành;

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Trúc Giang - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 và ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 67/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Minh H, tên gọi khác: M, sinh năm 1989, tại: Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị T; có vợ là bà Lê Thị Kim A (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn H1, sinh năm: 1980, tại: Bình Thuận, nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Phạm Văn T1 (chết) và bà Trần Thị M1 (chết); có vợ là bà Lương Thị H3 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Mai Văn H2, sinh năm 1990, tại: Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 03/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Mai Văn X (chết) và bà Nguyễn Thị H4 (chết); có vợ là bà Lê Thị Tuyết V (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/11/2023, Nguyễn Minh H (M), sinh năm 1989, trú tại thôn L, xã H, huyện H có kể lại việc cháu Nguyễn Thành Đ (con của Nguyễn Minh H) bị đánh trên xe buýt cho Mai Văn H2, sinh năm 1990, trú ở cùng thôn nghe. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/11/2023, Nguyễn Minh H đi cắt cỏ cho bò về đến nhà thì thấy Phạm Văn H1, sinh năm 1980, trú cùng thôn chở con đến chơi. Nguyễn Minh H kể cho H1 nghe việc cháu Đ bị đánh trên xe buýt và dùng điện thoại mở đoạn video hình ảnh cháu Đ bị đánh cho H1 xem. Nguyễn Minh H nói: *“con em bị đánh hội đồng trên xe buýt mà tài xế không can ngăn, để con em bị đánh như vậy”*, H1 nói: *“sao tài xế kỳ lạ vậy, gặp mấy trường hợp này phải can ngăn chứ để vậy lỡ nó nhảy xe thì sao”*. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H thấy xe ô tô buýt biển số 86B-008.95 do anh N đang điều khiển chạy trên tuyến đường ĐT711 hướng Quốc lộ A đi T, trên xe có chở khoảng 25 em học sinh, khi cách nhà của H khoảng 300 mét, H nghĩ đến việc cháu Đ bị đánh mà tài xế N không can thiệp nên điều khiển xe mô tô biển số 86B3-372.57 chạy ra đường ĐT711 hướng đi Quốc lộ A, đến chặn xe ô tô buýt của anh N. Khi xe ô tô buýt của anh N dừng lại, H leo lên xe đến gặp N hỏi: *“úa tại sao chạy xe buýt mà để tụi nhỏ đánh như vậy?”*, N nói: *“em chạy xe, tụi nó đánh đằng sau, em thắng xe lại can ngăn tụi nó”*. H1 nhìn thấy H chặn xe và leo lên xe buýt nên chạy bộ đến xem thì thấy H đang to tiếng chửi Ngã về việc cháu Đ bị đánh nên H1 cũng lên xe cùng với H chửi anh N. H1 nói với Nguyễn Minh H: *“mày mở điện thoại ra cho anh coi?”*, Nguyễn Minh H trả lời: *“điện thoại để ở nhà rồi, không có mở”*. Anh N nói với Nguyễn Minh H: *“tụi nó đánh thì em can chứ biết làm sao anh”*. Nghe anh N trả lời thì H1 nói: *“đéo má mày can ra sao mày không báo cho phụ huynh”*, Nguyễn Minh H liền to tiếng nói tiếp: *“thằng nào tui cũng đóng tiền cho anh nhưng để con tui bị đánh như thế là không được”*, anh N nói tiếp: *“tụi nó đánh thì em can chứ biết làm sao anh”*. Nguyễn Minh H tiếp tục nói: *“mày biết bốn năm thằng đánh con tao, tao nóng ruột lắm không?”*, vừa nói Nguyễn Minh H xông vào dùng tay nắm liên tục nhiều cái vào đầu và mặt của N và túm tóc Ngã. Cùng lúc này, Mai Văn H2 cũng leo lên xe buýt giúp Nguyễn Minh H để đánh anh N cảnh cáo nên đã đi vòng ra phía sau lưng chỗ

anh N ngồi ở ghế tài xế, dùng tay đấm nhiều cái vào mặt của anh N và dùng tay ôm cổ anh N. Nguyễn Minh H và Mai Văn H2 đánh và kéo anh N ra khỏi ghế, Nguyễn Minh H vừa đánh, kéo và nói: *“mày xuống dưới tao biểu, xuống đây”*. H1 vừa chửi vừa ôm Nguyễn Minh H can ngăn, lôi kéo không cho đánh Ngã. Số học sinh trên xe nhìn thấy sự việc này thì hoảng loạn, sợ, la hét. Khi anh N bị đánh thì bà T2, anh Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1971 và anh Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1987 ở cùng thôn L, xã H can ngăn lôi kéo Nguyễn Minh H và Mai Văn H2 ra và đẩy xuống xe, H1 vẫn đứng trên xe tiếp tục chửi và chỉ mặt anh N nói: *“tao nói mày nà, đù má mày, làm hoảng loạn con người ta”*. Sau đó, H1 được anh Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1971 kéo xuống xe và yêu cầu anh N đóng cửa lại chạy đi, anh N liền đóng cửa xe ở gần ghế tài lại thì Nguyễn Minh H chạy ra cửa sau tiếp tục lên xe. N điều khiển xe chạy đi thì Nguyễn Minh H tiếp tục la lớn và nhào ra phía trước xe đe dọa yêu cầu dừng xe lại, anh N chạy được khoảng 100 mét thì dừng xe lại mở cửa xe, số học sinh trên xe hoảng loạn, la hét và xuống khỏi xe. H1 chạy theo Nguyễn Minh H cùng leo lên xe tiếp tục to tiếng chửi tục và đe dọa đòi đánh, giết anh N. Mai Văn H2 cũng chạy theo nhưng không leo lên xe mà đứng ở dưới nhặt một đoạn cây ở ven đường dài khoảng 40 - 50cm gõ vào cửa sổ kính bên hông trái gần chỗ vị trí anh N ngồi và chửi: *“đù má, đéo mẹ”*. Sau đó, Mai Văn H2 leo lên bên hông trái xe, chỗ anh N ngồi nói: *“đéo má tao ký cái đầu mày bây giờ”*. Sau đó, anh Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1987 và nhiều người ra can ngăn đẩy Nguyễn Minh H và H1 ra khỏi xe ô tô buýt, anh N đóng cửa xe buýt lại và chạy đi. Đến ngày 15/11/2023, anh Trần Phúc N1 đến Trung tâm y tế thành phố P khám và điều trị.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 153/KLTTCT-TTPYBT ngày 10/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận về thương tích của Trần Phúc N1 như sau:

- Chấn thương sung nề vùng thái dương phải đã được điều trị hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, không đủ cơ sở xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trần Phúc N1 tại thời điểm giám định.

- Không đủ cơ sở xác định vật gây thương; Không đủ cơ sở xác định chiều hướng lực tác động gây thương.

Vật chứng thu giữ:

- 01 USB 2GB hiệu HP có chứa 08 đoạn video clip được ghi lại hình ảnh vụ việc đánh nhau, gây rối trên xe buýt ngày 14/11/2023 của Nguyễn Minh H, Mai Văn H2 và Phạm Văn H1 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 40 - 50cm mà Mai Văn H2 nhặt được ở ven đường dùng để gõ cửa kính xe ô tô buýt, sau đó Mai Văn H2 đã ném bỏ nên không thu giữ được.

Về dân sự: Sau vụ việc xảy ra giữa Nguyễn Minh H và ông Trần Phúc N1 đã thỏa thuận bồi thường cho ông N1 với số tiền 10.000.000 đồng (bao gồm chi phí điều trị thương tích, ngày công lao động và tổn thất tinh thần). Sau khi nhận đủ số tiền trên, ngày 19/3/2024 ông N1 đã có đơn bãi nại cho ông Nguyễn Minh H, Mai Văn H2 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã quyết định:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 318; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H (tên gọi khác M) phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt: Nguyễn Minh H (tên gọi khác M) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 318; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt: Phạm Văn H1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Căn cứ: Khoản 1 Điều 318; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Mai Văn H2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt: Mai Văn H2 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí theo quy định.

Cùng ngày 03 tháng 6 năm 2024, các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1 và Mai Văn H2 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo cho các bị cáo được hưởng án treo.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Do bức xúc về việc con của Nguyễn Minh H bị đánh trên xe ô tô buýt trước đó nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/11/2023, khi thấy anh Trần Phúc N1 điều khiển xe ô tô buýt biển số 86B-008.95 trên đường ĐT711 hướng Quốc lộ A đi T, trên xe chở khoảng 25 học sinh, Nguyễn Minh H, Mai Văn H2 và Phạm Văn H1 đã chặn lại và leo lên xe ô tô buýt đe dọa, chửi bới, la hét lớn tiếng, ôm kéo và dùng tay đánh nhiều cái vào đầu và mặt của anh Trần Phúc N1 gây náo loạn, làm cho số học sinh trên xe sợ, hoảng loạn, la hét, phải xuống xe. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1 và Mai Văn H2 chửi bới, đe dọa và đánh anh N1 trên xe ô tô buýt là nơi công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2 xin được hưởng án treo:

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Nguyễn Minh H và Mai Văn H2 đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại cho Nguyễn Minh H và Mai Văn H2. Tòa án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Minh H và Mai Văn H2; Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Văn H1; Căn cứ nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Tòa án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2 mức án 06 tháng tù là phù hợp.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2 không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về việc xin được hưởng án treo.

Từ nhận định trên, xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2 xin được hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Mai Văn H2 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn H1, Mai Văn H2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16/9/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- VKSND H.Hàm Thuận Bắc;
- TAND H.Hàm Thuận Bắc;
- CQCSĐT Công an H.Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Vũ Đức Hùng**